VI. BẢNG GIÁ DỊCH VỤ VẬN CHUYỂN HÀNG GIÁ TRỊ CAO

SỐ LƯỢNG (Cái)	ĐIỆN THOẠI, MÁY ẢNH, ĐỒNG HỒ ĐEO TAY			LAPTOP, MÁY TÍNH BẢNG		
	Đến 10 triệu	10 - 20 triệu	Trên 20 triệu	Đến 10 triệu	10 - 20 triệu	Trên 20 triệu
01 cái	60.000	80.000	100.000	170.000	200.000	230.000
Giá cộng thêm cho mỗi cái tiếp theo						
Trên 01 đến 05 cái	50.000	70.000	90.000	140.000	170.000	200.000
Trên 05 đến 10 cái	45.000	65.000	80.000	120.000	150.000	170.000
Trên 10 cái	40.000	60.000	70.000	110.000	140.000	160.000

* Lưu ý:

- Giá trên tính bằng vnđ/cái. Giá trên chưa bao gồm 23% Phụ phí & 10% VAT và đã bao gồm bảo hiểm.
- Trường hợp Quý khách muốn đi chuyển phát hỏa tốc thì cộng thêm 100,000đ/bill.
- Vùng trả hàng là thị xã, trung tâm thành phố.
- Đối với hàng Laptop nếu khách hàng không đóng gói đúng thùng đặc chủng của máy (đóng thùng như hàng mới) thì KTTC sẽ đề nghị đóng gỗ, thu phí đóng gỗ và cộng thêm thời gian đóng kiện.

VII. BẢNG GIÁ PHÍ ĐÓNG KIỆN GỖ

NẤC CBM (M3)	PHÍ ĐÓNG KIỆN	SỐ KG GỖ CỘNG THÊM	SỐ KG TỐI ĐA CHO MỖI KIỆN
Đến 0.03	60.000	2	10
Trên 0.03 đến 0.06	90.000	3	20
Trên 0.06 đến 0.1	150.000	4	30
Trên 0.1 đến 0.3	220.000	7	100
Trên 0.3 đến 0.5	300.000	10	150
Trên 0.5 đến 0.7	450.000	16	200
Trên 0.7 đến 0.9	600.000	20	250
Trên 0.9 đến 1.0	800.000	24	300

* Lưu ý:

- Giá trên tính bằng vnđ/kiện. Giá trên đã bao gồm 10% VAT.
- Tất cả hàng hóa của Quý khách phải đóng gói trước. Nếu hàng hóa thuộc hàng dễ bể vỡ thì KTTC sẽ đề nghị đóng thêm kiện gỗ và thu thêm phí. Hàng hóa nếu phải đóng kiện thì sẽ cộng thêm thời gian toàn trình (tùy theo khối lượng hàng hóa).
- Bảng giá đóng kiện trên chỉ áp dụng cho cách đóng kiện là đóng kiện gỗ song thưa. Nếu khách hàng yêu cầu đóng kiện là đóng kiện gỗ kín thì KTTC sẽ thu thêm phí đóng kiện và số kg cộng thêm sẽ cao hơn tùy theo mỗi kiện hàng.
- Nếu quý khách hàng tự đóng gói thì vui lòng đóng gói theo quy cách và đảm bảo an toàn theo quy định của các hãng vận chuyển (Vietnam Airline, Tàu Hỏa,…).
- Nếu hàng hóa đóng kiện có kích thước 1 trong 3 chiều nhỏ hơn 5 lần so với chiều lớn nhất thì KTTC sẽ thu thêm 30% phí tính theo bảng giá phí đóng kiện gỗ.
- Nếu hàng hóa có trọng lượng kg mỗi kiện cao hơn trọng kg tối đa cho phép của mỗi kiện hoặc kích thước lớn hơn so với bảng phí trên, nhân viên phải liên hệ về Trưởng bộ phận để được báo giá đóng kiện chính xác hơn.
- Cách tính khối (cm): (Dài x Rộng x Cao)/1,000,000 = số m3 tương ứng.

VIII. BẢNG GIÁ PHÍ KIỂM ĐẾM

ĐƠN VỊ TÍNH (SẢN PHẨM)	PHÍ KIỂM ĐẾM
Đến 10 sản phẩm	30.000
Giá cộng thêm trên 10 sản phẩm cho mỗi sản phẩm tiếp theo	
Trên 10 sản phẩm	2.000

Giá trên tính bằng vnđ. Giá trên đã bao gồm 10% VAT. Giá trên áp dụng cho nhận và trả hàng.

IX. BẢNG GIÁ PHÍ TRẢ HÀNG THU TIỀN

SỐ TIỀN THU (VND)	PHÍ THU TIỀN (VND)
Đến 300,000	25.000
Trên 300,000 đến 600,000	35.000
Trên 600,000 đến 1,000,000	40.000
Phí cộng thêm cho mỗi triệu gửi tiếp theo	
Trên 1,000,000 đến 5,000,000	20.000
Trên 5,000,000 đến 10,000,000	15.000
Trên 10,000,000	10.000

* Lưu ý:

- Giá trên tính bằng vnđ. Giá trên đã bao gồm 10% VAT. Thời gian: 4 - 6 ngày
- Khu vực áp dụng: tất cả thị xã và trung tâm thành phố các tỉnh thành.

Địa chỉ: 3-5 Nguyễn Văn Linh, P. Gia Thụy, Q. Long Biên, Hà Nội
Tel: 04 39 843 504 Fax: 04 39 843 505 Hotline: 04 39 845 845
Email : customer-service@kerryexpress.com.vn - Website: www.kerryexpress.com.vn